

Số: 04/2022/QĐST-DS

HB, ngày 21 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 213/2021/TLST-DS ngày 14/12/2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: Bà Lê Thị C, sinh năm 1968

Địa chỉ: Ấp VH, xã VT, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Trần Đăng K, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 45H, đường LD, khóm X, phường Y, Thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu.

+ Bị đơn: Anh Lương Thành T, sinh năm 1984

Chị Trương Thị Tố Q, sinh năm 1985

Địa chỉ: Ấp MH, xã VB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Lương Thành T và chị Trương Thị Tố Q có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị C số tiền gốc 25.000.000 đồng và lãi 500.000 đồng tính đến ngày 02/12/2021 (Tổng là 25.500.000 đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng

tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí hòa giải thành: Anh Lương Thành T và chị Trương Thị Tố Q phải nộp 637.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Lê Thị C phải nộp 637.500 đồng. Bà Lê Thị C (do Anh Trần Đăng K nộp thay) đã dự nộp 1.250.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0002810 ngày 14 tháng 12 năm 2021 được chuyển thu án phí, hoàn lại cho bà C số tiền 612.500 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện HB.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện HB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Ngọc Diễm